

Nhu cầu ethanol tăng mạnh khi xăng E10 mở rộng trên toàn quốc

07:07 14/07/2026

Sau hơn một tháng triển khai xăng sinh học E10 trên phạm vi cả nước, thách thức lớn nhất của thị trường không còn nằm ở việc thay đổi thói quen tiêu dùng mà chuyển sang bảo đảm nguồn cung ethanol phục vụ phối trộn.



Bộ Công Thương đang đặt mục tiêu hướng tới tự chủ 50-70% nhu cầu ethanol.

Trong bối cảnh nhu cầu tăng mạnh, sản lượng ethanol sản xuất trong nước mới chỉ đáp ứng khoảng 20% nhu cầu thực tế, đặt ra yêu cầu cấp thiết phải khôi phục các nhà máy, mở rộng công suất và hoàn thiện cơ chế chính sách để nâng cao năng lực tự chủ. Thông tin được đưa ra tại tọa đàm "E10 - Nền tảng cho thị trường nhiên liệu sinh học phát triển bền vững" do Báo Xây dựng tổ chức.

Theo ông Đỗ Văn Tuấn, Chủ tịch Hiệp hội Nhiên liệu sinh học Việt Nam, việc đưa xăng E10 trở thành loại nhiên liệu phổ biến trên thị trường đã khiến nhu cầu ethanol dùng để phối trộn tăng lên khoảng 90.000-100.000 m³ mỗi tháng. Tuy

nhiên, mặc dù các nhà máy hiện có đủ điều kiện vận hành với tổng công suất thiết kế có thể đáp ứng khoảng 45% nhu cầu, sản lượng thực tế mới chỉ đạt khoảng 20%, phần còn lại vẫn phải nhập khẩu.

Khoảng cách lớn giữa công suất thiết kế và sản lượng thực tế cho thấy ngành sản xuất ethanol trong nước vẫn chưa khai thác hết năng lực sẵn có. Theo ông Đỗ Văn Tuấn, nguyên nhân chủ yếu không phải do doanh nghiệp thiếu năng lực đầu tư mà xuất phát từ việc thị trường và cơ chế chính sách chưa đủ ổn định để tạo niềm tin cho các dự án dài hạn. Đối với lĩnh vực có chu kỳ đầu tư lớn như ethanol, yếu tố quan trọng nhất vẫn là một chính sách phát triển nhất quán, có tính dự báo để doanh nghiệp yên tâm mở rộng sản xuất.

Việc triển khai đồng bộ xăng E10 trên toàn quốc cũng đang mở ra cơ hội hồi sinh cho nhiều dự án ethanol từng gặp khó khăn trong nhiều năm qua. Nhà máy Ethanol Dung Quất đã hoạt động trở lại, Nhà máy Ethanol Bình Phước đang được chuẩn bị tái khởi động, trong khi một số cơ sở khác như Ethanol Đức Giang cũng được tái cơ cấu để tham gia thị trường. Tuy nhiên, vẫn còn những dự án khó có khả năng phục hồi, điển hình là Nhà máy Ethanol Phú Thọ do gặp nhiều bất lợi về vị trí và chi phí logistics.

Tại tọa đàm, ông Đặng Tất Thành, đại diện Bộ Công Thương, cho biết, trong ngắn hạn, Việt Nam vẫn tiếp tục kết hợp nguồn cung ethanol trong nước với nhập khẩu nhằm bảo đảm đủ nguyên liệu phục vụ phối trộn xăng E10. Tuy nhiên, về lâu dài, mục tiêu là từng bước nâng cao năng lực sản xuất nội địa, hướng tới đáp ứng khoảng 50-70% nhu cầu ethanol của thị trường.

Để đạt mục tiêu này, ngành công thương sẽ tập trung khôi phục các nhà máy hiện có, mở rộng công suất, đầu tư các dự án mới, đồng thời phát triển vùng nguyên liệu và thúc đẩy ứng dụng công nghệ sản xuất ethanol thế hệ mới từ phụ phẩm nông nghiệp như bã mía, rơm rạ và các nguồn sinh khối khác, qua đó nâng cao hiệu quả kinh tế và tính bền vững của ngành nhiên liệu sinh học.

Ở góc độ chính sách tài chính, bà Trần Thị Bích Ngọc, đại diện Bộ Tài chính cho biết, Việt Nam vẫn phải nhập khẩu một lượng lớn ethanol nên các chính sách thuế cần bảo đảm hài hòa giữa mục tiêu duy trì nguồn cung, hỗ trợ doanh nghiệp trong nước và tuân thủ các cam kết quốc tế. Theo đó, từ năm 2025, Chính phủ đã giảm thuế suất nhập khẩu ethanol từ 10% xuống còn 5%; đồng thời, xăng sinh học tiếp tục được áp dụng thuế tiêu thụ đặc biệt 7%, thấp hơn mức 10% đối với xăng khoáng nhằm tạo lợi thế cạnh tranh về giá và khuyến khích sử dụng nhiên liệu thân thiện với môi trường.

Các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nhiên liệu sinh học cũng đang được hưởng nhiều chính sách ưu đãi về thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp và thuế bảo vệ môi trường. Bộ Tài chính sẽ tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành rà soát, hoàn thiện cơ chế chính sách nhằm thúc đẩy phát triển thị trường nhiên liệu sinh học theo hướng bền vững.

Việc mở rộng sử dụng xăng E10 không chỉ là giải pháp giảm phát thải và thúc đẩy tăng trưởng xanh, mà còn đặt ra yêu cầu phát triển đồng bộ ngành công nghiệp ethanol trong nước. Nâng cao năng lực sản xuất, giảm phụ thuộc vào nhập khẩu và hình thành chuỗi cung ứng bền vững sẽ là yếu tố quyết định để bảo đảm an ninh năng lượng và hiện thực hóa mục tiêu chuyển đổi năng lượng trong những năm tới.

Hậu Thạch (t/h)